

Số: /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành giá cước dịch vụ viễn thông công ích năm 2024 và mức hỗ trợ cho các đối tượng được sử dụng dịch vụ viễn thông công ích năm 2024 của Công ty TNHH MTV Thông tin Điện tử Hàng hải Việt Nam**

**BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

*Căn cứ Luật Viễn thông số 24/2023/QH15 ngày 24 tháng 11 năm 2023;*

*Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15 ngày 19 tháng 6 năm 2023;*

*Căn cứ Nghị định số 48/2022/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;*

*Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;*

*Căn cứ Quyết định số 2269/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025;*

*Căn cứ Thông tư số 14/2022/TT-BTTTT ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư quy định danh mục, chất lượng dịch vụ viễn thông công ích và hướng dẫn thực hiện Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Viễn thông.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành giá cước dịch vụ viễn thông công ích năm 2024 của Công ty TNHH MTV Thông tin Điện tử Hàng hải Việt Nam:

STT (1)	Dịch vụ (2)	Đơn vị tính (3)	Giá dịch vụ (4)	Giá tiêu thụ (5)	Mức trợ giá (6)
<b>I</b>	<b>Dịch vụ viễn thông bắt buộc</b>				
1	Dịch vụ viễn thông di động hàng hải (qua hệ thống đài thông tin duyên hải) phục vụ các sự kiện tìm kiếm, cứu nạn trên biển.	Đồng/ phút	6.500	Không thu khách hàng	6.500 <i>Thời gian tính hỗ trợ làm tròn theo phút của mỗi sự kiện. Tổng thời gian hoạt động liên lạc phục vụ tìm kiếm, cứu nạn trong năm được hỗ trợ không quá 20.000 (hai mươi nghìn) giờ.</i>
<b>II</b>	<b>Dịch vụ viễn thông phổ cập</b>				
1	Dịch vụ viễn thông di động hàng hải (dịch vụ điện thoại) phục vụ liên lạc cho ngư dân trên tàu, thuyền Việt Nam đánh bắt hải sản trên biển.	Đồng/ phút	3.500	Không thu khách hàng	3.500 <i>Thời gian tính hỗ trợ làm tròn theo phút của mỗi liên lạc. Mức hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông di động hàng hải cho ngư dân đánh bắt hải sản trên biển xác định cho thời gian 06 tháng không quá 210.000 đồng/thuê bao/06 tháng (tương ứng sản lượng là 60 phút/thuê bao/06 tháng) và tổng sản lượng được hỗ trợ trong năm không vượt quá 360.000 (ba trăm sáu mươi nghìn) phút.</i>

**Điều 2.** Mức hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông công ích năm 2024 cho các đối tượng thuộc Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025

1. Mức hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông công ích cho các đối tượng được sử dụng dịch vụ viễn thông công ích là mức trợ giá quy định tại Điều 1 Quyết định này, do Quỹ Dịch vụ Viễn thông công ích Việt Nam hỗ trợ cho các đối tượng được sử dụng dịch vụ viễn thông công ích thông qua Công ty TNHH MTV Thông tin Điện tử Hàng hải Việt Nam.

2. Trường hợp đối tượng sử dụng dịch vụ viễn thông phổ cập tại phần II Điều 1 Quyết định này sử dụng dịch vụ viễn thông vượt quá mức được hỗ trợ quy định tại Khoản 1 Điều này, thuê bao sử dụng dịch vụ viễn thông có trách nhiệm trả chi phí cho doanh nghiệp viễn thông theo quy định đối với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp phần chi phí sử dụng dịch vụ vượt so với mức được hỗ trợ từ Quỹ Dịch vụ Viễn thông công ích Việt Nam.

**Điều 3.** Công ty TNHH MTV Thông tin Điện tử Hàng hải Việt Nam có trách nhiệm thực hiện đúng quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng khi cung cấp dịch vụ viễn thông công ích.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ngày 01 tháng 7 năm 2024.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Viễn thông, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc Quỹ Dịch vụ Viễn thông công ích Việt Nam, Chủ tịch, Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Thông tin Điện tử Hàng hải Việt Nam và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Huy Dũng;
- Sở TTTT các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Vụ KHTC, Quỹ VTCI;
- Lưu: VT, CVT. (05 bản)

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Huy Dũng**